RESIDENCE SUPERIEURE AU TONK
DEPOT LEGAL

NĂM THỨ MƯỜI MỘT — SỐ THỨ 2028 — MỖI SỐ : 0$02 — NGÀY THỨ SÁU 21 DÉCEMBRE 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL «INDOCHINE» N° 1753

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Đi các tỉnh Bắc-kỳ, Lào và Trung-kỳ đến Vinh	Đi các tỉnh Trung-kỳ đến Nha-trang	Đi các tỉnh Nam-kỳ và Cao-miên	Đi các nước ngoài thuộc địa Pháp	Đi các nước ngoài	Ngoại-quốc	
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	»
Các làng và Các công-sở	»	5.00	8.00	8.00	9.00	»	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	»
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	»
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	»

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 65, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
1re page — Une seule insertion. . . . 0$20 le s/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái thế-lực người Hoa-kiều

(Tiếp theo)

Xét ra người Hoa-kiều cư-lưu ở các nước ngoài, chính-phủ của nước họ đã hèn yếu không đủ sức bênh-vực cho họ được chút nào, mà họ đi như thế, phần nhiều cũng chỉ có đôi bàn tay trắng, vì cảnh ngộ bức bách mà phải lìa cách quê-hương, chứ không có vốn liếng gì có thể bằng-tụ được, thế mà họ cũng sinh tụ với nhau được cũng ngày càng đông-đảo mà sinh-kế cũng phát-đạt chẳng kém gì người, không phải họ được cái phần thiên-hạnh riêng, chính bởi cái tính-chất dân-tộc của họ thật có nhiều cái ưu-điểm thích hợp về cái tư-cách đi ra ngoài vậy.

Cái ưu-điểm thứ nhất của họ là cái tính-chất nhẫn lao nại khổ không dân-tộc nào bằng. Họ cư-lưu ở bên nước Mỹ mà đến nỗi công-đảng nước Mỹ phải hết sức bài-xích họ trong mười mấy năm trời nay, cái nguyên-nhân cũng chỉ vì họ làm ăn siêng-năng chịu khó hơn công-đảng Mỹ nhiều, công-đảng Mỹ trừ một cách hiệp cái thế lực của chính-phủ mà hạn cấm họ đi, không còn có cách gì dành lại cái quyền lợi làm công với họ được nữa; người Mỹ đi làm công một ngày tám giờ cho đến mười giờ là cùng mà người họ đi làm công làm suốt ngày tự sáng chí tối không nghỉ, cái tiền công phải trả, người họ lại ít hơn người Mỹ nhiều, như thế thì làm gì mà họ chẳng choán hết cái địa-vị ở trong các công-xưởng. Người Tây nói dùng bọn Hoa-công ở dưới tàu bè được một cái thành-tích tốt hơn cả các giống người trong thế giới là việc đốt than tàu; thường thường ở các tàu bè lớn mỗi ngày phải đốt tới hai mươi bốn lần than, phải dùng đến mười sáu người làm vào việc ấy mỗi phiên hồn người, cứ bốn giờ thay phiên, trong bốn giờ mỗi người phải xúc than bỏ vào lò tới sáu lần, công việc nặng nhọc đến như thế, những người Âu-châu làm thì cứ hết sức xúc một lúc cho thật nhiều than đổ đầy vào trong lò rồi đi tìm một chỗ mát ngồi hút thuốc, thành ra nhiệt-độ trong lò có khi cao khi thấp, những người Ấn-độ và người Phi-châu làm thì thường làm biếng làm nhác, nhiều khi ngủ gà ngủ gật, xúc than bỏ lò, bỏ sao hay vậy, lửa cháy cũng không được đều; duy Hoa-công thì chịu khó không nghỉ, biết lựa khối than lớn than nhỏ, đốt có chừng mực bao giờ cũng giữ cái nhiệt-độ được bình-quân; chuyện này tuy là một việc nhỏ-nhặt lắm-thường nhưng cũng đủ thấy cái tính cần nhẫn của người Hoa-kiều quả hơn các dân tộc khác. Những dân-tộc quen ở vùng nhiệt-đái không chịu được cái khí hậu ở vùng ôn-đái về cuối mùa đông, như người đen Phi-châu không sao sinh trưởng nổi trong cái thiên-khí ở dưới hàn-nhiệt-biểu bốn-mươi độ; những dân tộc quen ở vùng ôn-đái không chịu được cái khí-hậu ở vùng nhiệt-đái hay vùng hàn-đái lâu, như người giống trắng ở Ấn-độ chừng vài năm thế nào cũng phải về nước một lượt, ở bờ bể về phía tây châu Phi đã có tiếng kêu là cái thao-ma của người da trắng; duy người Hoa kiều có được cái năng-lực đề-kháng khí-hậu rất mạnh mà rất hay, bao nhiêu những nơi khốc thiệt hoang hàn chẳng dân không thấy dấu chân người Hoa-kiều mà dân họ cũng sinh tụ phồn thực được hết. Đó là một cái đặc-tính của họ thích hợp về cái tư-cách đi ra ngoài.

Cái ưu-điểm thứ hai của họ là cái tính kiệm-phác bảo-thủ cũng không dân-tộc nào bằng. Tức như Trương-hồng-Nam ở nam-dương, Lục-Dụ ở Tân-gia-pha là những tay triệu phú trong bọn Hoa-kiều cả. Trương thì xuất thân là một người bần cùi bàn than, Lục thì xuất thân là một tên phu mỏ thiếc, chỉ vì ăn cần ở kiệm mà dành-dụm được cái vốn to ghê. Ở Tây-bá-lợi-á có mấy người Hoa-thương làm những sự-nghiệp hối-đoái vận-thâu, tư-bản kẻ hàng trăm vạn mà khởi-cư ẩm thực không khác gì một người nhà quê. Ở Mỹ-châu cũng có mấy người vào hạng đại tư-bản-gia mà ăn ở vẫn theo cách giản-dị của người Tàu, bất đắc dĩ phải vận đồ tây, cũng cả đời chỉ may bằng vải. Còn đến mấy người buôn bán nho-nhỏ, thu-nhật mỗi tháng nhiều nhất được chừng trăm bạc mà ở trong cái hoàn-cảnh xa-hoa bên Âu Mỹ, cũng vẫn trữ-súc được tư-bản, trong ít năm đã thấy có hàng ngàn. Đó lại là một cái đặc-tính của họ thích hợp về cái tư-cách đi ra ở ngoài nữa.

Cái ưu-điểm nữa của họ là cái tính ái quốc ái hương; nhiều người xa cách tổ-quốc hai ba đời mà đối với nước nhà vẫn đem lòng tư mộ. Tức như lúc chính-phủ Tàu mới khởi biện hải-quân, phải chiếc quân-hạm Dương-vũ tuần hành ở Nam-dương, các người Hoa-kiều ở đấy mừng rỡ đến nỗi phát khóc. Lúc lập thành dân-quốc, Hoa-kiều các nơi khánh chúc, thật thấy cái quang-cảnh nhiệt-não cổ lai chưa từng có bao giờ. Thủy chung cuộc cách mệnh trong gần hai chục năm trời toàn nhờ về quyên-khoản của Hoa-kiều các nơi cả, mấy năm nay nhiều người bỏ vốn vào việc thực-nghiệp, việc giáo-dục trong nước cũng có tới một số khá to. Người Tây thường nói lòng ái quốc của người Hoa-kiều so với người nội-địa Tàu hơn nhiều lắm. Đó lại là một cái đặc tính của họ thích-hợp về cái tư-cách đi ra ở ngoài.

Cái ưu-điểm nữa của họ là cái tính tương-thân tương-ái, tương-bảo tương-trợ: Người Hoa-kiều vô luận ở đâu cũng tổ-chức ra có một nơi hội-quán, tổng thương hội thành lập cũng đã lâu; có nhiều nơi có đủ cả nhà thương riêng, trường học riêng, nghĩa địa riêng, đền chùa riêng, cơ-sở cũng vững bền, thành-hiệu cũng lương-hảo, toàn trông cậy ở cái bụng trọng đoàn-thể cấp công ích của mọi người cư lưu ở nơi ấy; chính-phủ nước mình thì không nhìn nhận gì tới, chính-phủ sở-tại thì đãi-ngộ thường không được bình-đẳng với nhân-dân trong nước người ta, mà tự liên lạc được với nhau, tự giúp đỡ lẫn cho nhau, ở đất khách quê người, nghiễm-nhiên thành một cái qui-mô tự-trị chỉnh-đốn như thế thì cái đoàn-lực của người Hoa-kiều chẳng cũng đáng sợ ư? Đó lại là một cái đặc-tính của họ thích-hợp về cái tư-cách đi ra ở ngoài nữa.

Người Hoa-kiều nhờ có những cái đặc-tính ấy mà chiếm được một cái địa-vị cũng to-tát ở các nước ngoài, nhất là ở xứ mình thì cái thế-lực của họ lại càng dữ tợn lắm; người mình thấy người ta có cái thế-lực hơn mình mà ghen tị, mà bực tức, mà kính phục, mà kiêng nể, nhưng ghen tị bực tức không cũng vô ích mà kính phục kiêng nể hão cũng không xong. Ở bình-pháp có dạy rằng: biết người biết mình, trăm trận đánh không trận nào thua, câu ấy tuy nói về cách dùng binh, nhưng tưởng phàm việc gì ở đời, hễ đã có hai bên đối địch tương hình với nhau thì cũng đều phải biết người biết mình mới mong tranh cạnh với người được. Ta nhận biết mấy cái đặc-tính của người Hoa-kiều, mà trông người ngẫm ta, ta lại nên tự biết rằng mấy cái đặc-tính ấy người mình còn khiếm-khuyết cả, muốn để kháng lại cái thế-lực của người Hoa-kiều ở xứ ta, không gì bằng trước hết là ta hãy tập luyện cái tính-chất của dân-tộc ta cho có đủ được cái ưu-điểm như người Hoa-kiều đã.

T.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 20 Décembre 1923

Việc nước Đức

Tin Berlin. — M. Schacht được bổ vào chức tổng-trưởng nhà Quốc-hội ngân-hàng.

Quan nguyên thượng-thư Raumer bổ vào chức đại-sứ ở Paris.

Tòa nội-các sẽ điều-đình với các hãu-quốc về việc cho bộ các đường hỏa-xa được tự-trị. Có lẽ tòa nội-các ưng-chuẩn việc lập một nhà ngân-hàng của hai xứ Rhéanie, và Westphalie được quyền phát hành ngân-phiếu. Các báo nói rằng chánh-phủ nước Đức sẽ bãi dẫn từ 3.000 cho đến 40.000 quan chức.

Tin Munich. — Có tin rằng đảng Quốc dân ở Bavière lại kịch-liệt lắm. Von Lossow và viên chánh vệ binh, có viết một bài báo khuyên đảng Quốc-dân không nên bạo động. Linh vệ ngạch bị ban và linh vệ ngạch vệ binh được phép bắn súng vào những người biểu tình.

Đảng Quốc-dân phản đối kịch-liệt việc cử M. Schacht vào chức tổng-trưởng nhà Quốc-hội ngân-hàng.

Nghị-viện hãu quốc Bavière không ưng chuẩn việc ủy toàn-quyền cho tòa nội-các.

Linh cảnh-sát đã đến đóng ở Nghị-viện, và sở Bưu-điện.

Việc nước Hy-lạp

Quốc-vương nước Hy-lạp và hoàng-hậu đã xuống tàu đi Lỗ-mã-ni. M. Gonatas có đi tiễn các ngài. Có bắn súng đại-bác.

Chánh-phủ Hy-lạp có báo cho các quan đại-sứ ngoại-quốc rằng quốc-vương và hoàng-hậu tạm lánh cho đến khi nào ấn định chính thể xong lại sẽ trở về. M. Coundoriotis được cử vào chức nhiếp-chính.

Đại-tá Botzarie bị kẻ phục người đánh trộm ở đường Jania, nhưng tránh được khỏng việc gì.

Về việc hải-cảng Tanger

Phòng Thương-mại Pháp, các nhà Thực dân, các nhà lao-động, và hội bảo-thủ nhân quyền ở Tanger có gởi đến quan thủ-tướng Poincaré một bức điện-tín tỏ ý vui lòng về việc giải-quyết cái vấn-đề Tanger, và cảm tạ quan thủ-tướng về việc ấy.

Việc khởi-nghịch ở Mexique

Có tin rằng quân của chánh-phủ phải rút ra khỏi San Marcos. Đại-tướng Cavazos là tổng tham-mưu bị hại.

Số xuất-cảng và số nhập-cảng của nước Pháp

Hàng hóa nhập-cảng về tháng một tháng đầu năm nay đáng giá là 28.781.178.000 quan và cân được 49.756.493 tấn. Hơn năm ngoái 7.863.621.000 quan, và 3.365.394 tấn.

Hàng hóa xuất-cảng đáng giá 27.317.636.000 quan, và cân được 22.126.477 tấn. Hơn năm ngoái 8.257.747.000 quan, và 1.888.737 tấn.

Tin Trung-hoa

Ngày 10 décembre 1923

Quân Điền-tính thắng trận

Một tờ báo ở Hồng-kông có nói: Quân Điền-tính lại lấy được Bắc-la, có tin đồn rằng Lâm-Hổ chết trận.

Tin Bắc-kinh

Tào-Côn bàn muốn dùng Triệu-hằng-Địch làm Đốc-lý Hồi-Nam, Mã-Tế làm quân-vụ hàng biện.

Đại-biểu các tỉnh đến yết-kiến Cao-lăng-Uất

Đại-biểu các tỉnh về Bắc-kinh chúc thọ Tào-Côn, đều đến yết kiến Cao-lăng-Uất để thương nghị việc tài-chánh.

Tôn-truyền-Phương xin mộ binh

Tôn-truyền-Phương (tổng-lốc Phúc-kiến) đánh giây thép cho Tào-Côn, xin chiêu-mộ tân binh 40.000 người, để phòng việc chinh chiến.

Hội-nghị về việc đào sông Hồ

Công-sứ các nước hội-nghị về việc đào sông Hồ ở Thượng-hải, nhưng cũng chưa có kết quả.

Việc chúc thọ Tào-Côn

Tào-Côn ra tiếp quan liêu, nghị viên và đại biểu các tỉnh ở Hoài-nhân đương làm lễ chúc thọ xong rồi, đều giải tán cả. Tào không đặt yến thiết đãi.

Ngô-bội-Phu, Tiêu-diệu-Nam và Trương-phúc-Lai về đến Bắc-kinh

Ngô-bội-Phu, Tiêu-diệu-Nam và Trương-phúc-Lai đem cả thư quyền về Bắc-kinh mừng thọ Tào-Côn, Tào tiếp rước rất là thân-mật và ban thưởng rất hậu.

Các lại-viên bị tài giảm xin cấp lương

Quả như ý Tào-Côn đã liệu trước, các lại viên bị tài giảm đều họp ở tài-chánh bộ, rồi kéo nhau vào phủ Tào-Côn, xin gia ân chi cấp lương bổng trong mấy tháng.

Phái phản-đối Ngô-cảnh-Liêm

Đảng phản-đối Ngô-cảnh-Liêm đánh giây thép đi các tỉnh tuyên bố việc Ngô-cảnh-Liêm và Lưu-quan-Tam hành hung ẩu đả nghị-viên

Trương-tác-Lâm sai đại-biểu sang Quảng-đông

Trương-tác-Lâm ở Phụng-thiên sai đại-biểu là Thành-cốc-Thái sang Quảng-đông, ngày 7 décembre, để ở Hướng-cảng đáp hỏa-thuyền sang Quảng-đông rồi.

VIỆC NAM CHÍNH PHỦ TRUNG-HOA ĐỐI VỚI LIỆT CƯỜNG

Về việc Nam chính-phủ nước Trung-hoa đối với liệt-quốc, báo *Courrier d'Haiphong* có đăng tin sau này:

« Có tin chắc chắn nói rằng Nam chính-phủ có bá cáo cho lĩnh-sự-đoàn biết rằng sau ngày 19 décembre trở đi, quan giám-đốc sở Quan-thuế ở tỉnh thành Quảng đông phải tuân các mệnh lệnh của bản chính-phủ, Lĩnh-sự-đoàn đã điện đến Công-sứ đoàn ở Bắc-ninh hỏi mệnh-lệnh.

Trong khi ấy chiến thuyền ngoại-quốc ở hải-cảng Quảng-đông tăng lên nhiều. Hiện nay có thấy có mười bảy chiếc.

Riêng nước Hoa kỳ có tám chiếc, hai chiếc pháo-thuyền Ashville, và Papanga, và sáu chiếc ngư phóng ngư-lôi, ở Manille đến.

Nước Anh có tám chiếc là những chiếc Moth, Mantis, Moorhew, Robin, Magnolia, Marazion, Bleushell, và một chiếc pháo-thuyền nữa cũng về hàng các pháo thuyền trên này. Bốn chiếc pháo-thuyền sau cùng ở Hương-cảng tới ngày thứ hai mới rồi.

Nước Pháp có một chiếc pháo thuyền Malicieuse. Trên tàu ấy có một số lính thủy lấy ở tàu tuần-dương Jules Férry. Nước Đức-đào-nha có cử chiếc tuần-dương-hạm Pair a và chiếc pháo-thuyền Mac-ao ở Áo-môn đến. Nước Ý có chiếc tàu tuần-dương-hạm Calabria. Nước Nhật-bản có hai chiếc pháo-thuyền. Quân-lính lấy ở các tàu nói trên này đủ để đưng nên một bộ-đội. Trước ngày 19 décembre chắc chưa có việc gì la. »

HÀI ĐÀM

Cô Kiều không đẹp bằng con khỉ già

Bà phán đã hay ghen, ông phán lại cứ hay khuynh-hướng về mặt thuế tình: thích xem thơ tình, phú tình, tiểu-thuyết tình..... Một hôm ông ngồi xem chuyện Kiều, lắc lư ông chí, gật-gù khen đi khen lại: « Đẹp lắm! Đẹp lắm! Cô Kiều đẹp lắm! ....

Thu-thủy xuân-sơn,
Hoa-ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh
Đẹp.....», bà phán ở đâu chạy xồ lại soi-xói vào mặt chồng:

— Phải! Con Kiều nó đẹp lắm! Đẹp lắm!..... *(tại chỉ bảo mặt mình)*..... Còn con khỉ già này thì..... xấu! .. xấu!

Ông phán luống-cuống vội-vàng gượng cười gượng nói:

— Con Kiều đẹp thì đẹp..... chứ bằng thế nào được... con Khỉ-già....

Bà phán nghe thế mới hơi hả cơn tức giận.....

Sơn-Phong.

Quốc-dân thường-thức

Sáp bôi đầu

Xin hiến độc-giả một thứ sáp bôi đầu, vừa sạch vừa thơm, lại sạch gàu mịn tóc, ai cũng có thể tự chế lấy được mà dùng, đỡ tốn tiền.

Glycérine	10 grammes
Huile de ricin	10 —
Essence de bergamote	1 —
Essence de citron . .	1 —
Essence de neroli . .	0 gr. 50 c.

Mua ở hàng Bảo-chế, đem về cứ phần lạng thế mà hòn lẫn với nhau.

Cách đánh những đồ mạ kẽn cho hết gỉ

Những đồ mạ kẽn như xe-đạp, đồng-hồ, hộp đựng thuốc, cây đèn, vân vân, một khi gỉ ra, thì không thể dùng giấy ráp mà đánh được, vì đánh bằng giấy ráp thì dầu có sạch gỉ đấy, song hai đồ, vì nó thường sát ra mà mất bóng. Một nhà công-nghệ nước Pháp gần đây có thí-nghiệm ra được một cách sau này, dùng thấy tiện lợi lắm.

Lấy mỡ bôi vào những chỗ gỉ, để chừng trong bốn hôm. Đến hôm thứ năm, thì lấy một miếng vải thấm vào nước ammoniaque (nước đái quỉ) mà chùi thì tự khắc sạch gỉ ngay, mà đồ vẫn bóng nguyên như cũ.

Phép truyền máu xưa nay

(Tiếp theo)

Những bệnh gì có thể chữa bằng cách truyền máu ?

Các bệnh mất máu. — Thí dụ nay có một người bất hạnh bị thương, hay là một người lính đi trận, đạn trúng phải mạch máu, mau ra nhiều lắm, trước còn khai nước, sau dần dần người lái đi, vong dương, mồ-hôi ra lạnh toát, hấp hối chỉ còn đợi chết nữa thôi, bấy giờ không còn thuốc nào là thuốc có thể cứu lại nữa. Nếu đem tiêm cho người ấy nửa lít máu của người cũng có máu cùng hạng ấy, tức thì người ấy sống lại ngay.

Những người bất hạnh bị thương, tuy không mất nhiều máu, song sau người cứ xanh xao vàng vọt đi có khi chỉ còn một chết hai chết nữa mà thôi, trong những lúc ấy, phải dùng cách truyền máu thì không còn có thuốc gì có thể hồi sinh lại được.

Những người hấp hối gần chết, hoi đã thở hắt ra, mạch không còn nữa, bấy giờ tiêm cho chừng 500 grammes máu, thì thấy người ấy mở mắt ra nói rằng: « Ủa! sao người tôi nó nhẹ nhàng dễ chịu thế này! thôi tôi khỏi chết rồi. »

Những người tiên thiên bất túc, những người mới yếu khỏi, những người gầy còm ẻo lả, dùng cách truyền máu cũng có thể khỏe mạnh lại ngay.

Những người bất hạnh trúng độc, như ăn phải thứ nấm-độc, bị thần khí, bị cái khí thấp đèn, v. v., thì cứ chích lấy một lít máu của người trúng độc ấy ra, rồi tiêm cho một lít máu khác vào, thế là khỏi ngay lập tức.

Lại còn nhiều bệnh khác nữa, như bệnh sốt rét ngã nước, bệnh giập, bệnh huyết hư v. v., cũng có thể chữa bằng cách truyền máu được cả.

Người cho máu có hại gì không ?

Một người không đứng trong giây phút mà mất hàng nửa lít máu, thì ai cũng bảo rằng người ấy tất có hại đến sức khỏe. Nhưng mà không, tuyệt nhiên không có hại gì cả. Bởi vì lấy máu tất phải chọn những người khỏe mạnh, vạm vỡ, trong mình không có tật bệnh gì, chứ những người có bệnh truyền-nhiễm như sốt rét, ho lao, dương-mai, v. v., thì xí đem vào đến. Những người trong thân thể khỏe mạnh, mà kém sút đi mất nửa

lít máu thì có thấm thấp vào đâu. Trong các bệnh viện ở Âu Mỹ bây giờ, thường thường những nhà y-sĩ, ý-sinh, khán-hộ-phụ, vẫn cho máu luôn luôn mà làm việc hằng ngày như thường, không có trở-ngại gì cả. Phần nhiều người cho máu mình đi lại có ích cho mình hơn là người chịu ơn mình. Người ta đã nói rằng hiện ở Paris bây giờ, cái số người cần phải cho máu đi lại nhiều hơn cái số người cần phải xin máu vậy.

Ta thường có cái thói quen lấy cái việc cho máu cho một người ốm yếu, hay một người sắp chết, làm một cái thủ đoạn anh hùng, nhưng thủ bắt trí, cái thủ đoạn anh hùng ấy có tốn thịt gì cho người anh-hùng đâu, chẳng qua một mũi kim đánh nhói một cái mà thôi, mà thường khi thủ-thường lại quá hậu, 50 quan, 100 quan, 150 quan. Cái nghề bán máu ngày nay đã hẳn thành ra một cái nghề sinh nhai của một hạng người vậy.

B. M.

CÁI TRANH-ĐOAN CỦA NƯỚC ANH VỚI NƯỚC AFGHANISTAN

Về cái tranh-đoan của nước Anh và nước Afghanistan, võ-luyện-điện ngày hôm nay có gởi đến những tin sau này :

Tin Londres. — Việc nước Anh với nước Afghanistan các nhà quyền chính lấy làm quan tâm lắm. Nước Anh yêu-cầu nước Afghanistan phải trừng phạt những kẻ hành thích người Anh. Nước Afghanistan thì trách nước Anh đã cho tàu bay phóng pháo vào địa-hạt nước Afghanistan.

Tin Moscou. — Bức tối hậu-thư của nước Anh gởi cho nước Afghanistan làm cho chánh-phủ Moscou rất lấy làm nao-động. Nghe đâu trong bức tối hậu-thư ấy có yêu-cầu nước Afghanistan phải tuân cả các điều khoản. Giả thử nước Anh và nước Afghanistan tuyệt-giao với nhau, mà nước Afghanistan lại bị nước Anh thôn tính mất, thì nước Nga và thuộc-địa nước Anh sẽ thành ra giáp giới với nhau, không có nước nhỏ nào gián cách nữa.

Tự do diễn đàn

Trả lời bài « Nữ quyền » của ông Tư-nguyên

Em xem quyển-báo số 2 (12, ngày mồng 3 tháng chạp tây, về mục này có đăng một bài nhan-đề là « Nữ-quyền » tác-giả là Tư-nguyên tiên-sinh. Nay xét ra bài ấy sai lầm nhiều lắm không đúng với sự thực, nên em không quản tài sơ trí thiển, bộc-bạch vài lời quê-kịch, cải-chính lại bài của ông Tư-nguyên, cũng là một sự rất hay, kẻo độc-giả đọc bài « Nữ-quyền » của ông, sẽ nghị-luận không đúng cho bạn nữ-lưu trợ-giáo chúng em. Ông Tư-nguyên là người thế nào, em đâu có hân-hạnh biết ông, nhưng cứ xét cái câu bài của ông, thì cũng đủ rõ rằng ông hằng nghĩ tới bọn liễu yếu đào tơ vậy.

Ông Tư-nguyên cũng nên xét cái khổ tâm của em, bất-đắc-dĩ phải hạ bút viết bài này, thực quả không có cái ý định công-kích ông và cũng không có ý như ái mượn cơ-hội mà đăng báo nói nhảm. Văn chương còn này thấm thía vào đâu, mong rằng khỏi mua một trò cười cho độc-giả chư-tôn còn khó thay, chư đâu dám mong được tiếng « văn-sĩ ». Chỉ vì bài của ông không thực, muốn rằng bài đó có chút gia-trị, nên phải giúp ông bài bổ chính này. Sau nữa nếu để nguyên bài của ông thế, thì độc-giả cũng các bạn nữ-lưu nữ trợ giáo trung-kỳ thỉnh-cầu việc thế-bài, kim-hội thật, sẽ nghị-luận không hay, nên cần phải cải-chính lại bài của ông Tư-nguyên, mong rằng ông cũng lượng xét cho.

Ông nói : « Độ năm ngoái ông Đốc trường Quốc-học có tư xin cho các cô trợ-giáo Trung-kỳ đeo thẻ bài. . . . . » điều đó, không rõ quan Đốc có xin cho hay không, song chỉ biết rằng nữ trợ-giáo Trung-kỳ không bao giờ có cái tư-tưởng về những sự hiếu danh ngoài mặt đó ! Nếu ngài có lòng tư xin cho như thế, chắc cũng vì sự công-bằng mà ngài làm. Ngài thấy cùng bạn đồng-nghiệp, bên nam-giới được ăn-thưởng thế, há để bên nữ-giới chịu phẫu thiệt thôi dư ? Nếu ngài tư xin, thưởng cũng là đích đáng lắm vậy. Chúng em chưa được rõ sự đó, nay thấy ông Tư-nguyên nói cho biết, thật cũng cảm ơn ông lắm. Ông không phải là nữ giáo-sư hay nữ-trợ-giáo mà chuyên-tâm về sự hành-động của bọn chúng em, biết những điều mà chúng em không hề tưởng đến, không hề làm tới, thì cũng đáng khen cái tài trinh-thám của ông. Giá mà ông lại là tay trinh-thám thật, đã xét biết việc người như thế, thì tưởng lắm kẻ cũng oán tình ! Ông lại đã được một sự lạ-lùng hơn nữa, là việc chúng em định rủ nhau xin kim-bội để đeo cho phân-biệt với người thường ! Ông nói thật là sai lắm đấy ! Chúng em hà lại ngu tới cái nỗi ấy ư ? Có một hôm, trong khi nhàn-rỗi, nhân thể ngoài phố qua lại những các ngài chung thế-bài chói lọi trên ngực ma có một chị bông-lơn nói đùa một câu rằng : « Giá chị em chúng ta cũng xin kim-bội mà đeo đi diện ở phố phường như thế kia nhỉ ? ! » Ôi ! bay đâu câu nói đùa đó lại khiến cho ông Tư-nguyên gợi ra được bài văn tuyệt-cú này được ? Đời nay biết bao kẻ hiếu danh (quả như lời nói của ông Tư-nguyên) thường bày chuyện ra mà nói trên tờ báo để lòe văn-chương cùn, lấy tiếng « văn-sĩ » ! (Xin ông Tư-nguyên đừng nhận lầm câu nói này có ý chỉ ông). Chúng em ba lại có tư-tưởng cầu cơ kim-bội để phân-biệt với người thường sao ? Chúng em đâu lại chủ-ý muốn phân-biệt mình với người đồng-loại ? Ôi ! phân-biệt ! phân-biệt ! Đời nay biết bao kẻ nơi có chút danh-phận non người, đã vội phân-biệt với người kém mình ! Chúng có thể mà biết bao ông Hàn ông Tư ngày đêm mê-bài chói lọi, trừ cả vật áo, chỗ nào cũng gặp, xó nào cũng thấy, từ chỗ thanh-minh cho tới hang sâu ngõ hẻm, từ nơi sạch sẽ cho chí chốn ô uế, đã làm cho nhà báo hao-tổn bao nhiêu giấy mực ! Như thế cái gia-trị thiêng liêng của cái bài ngài sẽ vì các ông mà giảm bớt, thì há lẽm như thế không phải là khinh rẻ vật báu, đồ hiếm ấy lắm ru ? Nước nào cũng vậy, đặt các thứ huy-chương để thưởng cho người có công-lao, người được thưởng ắt phải qui báu vật được thưởng. Ở bên Âu-châu chỉ ở đại lễ mới thấy đeo huy-chương, chứ ở nước ta thường đêm ngày ở trên ngực, cũng là chủ-ý lòe người đó thôi ! Ở đời ai chẳng là người, dã đứng ở trên vũ trụ thì ai cũng như ai, ai cũng là mạng người cả, cần chi mà phải phân biệt (chỉ nên phân biệt với những kẻ xấu xa, đê-mạt mà thôi). Ai làm điều hay sự đó đã có công-chúng xét xử ma trừ bỏ, chứ thiết-tưởng người lại có trí phân-biệt với người, thì em dám cho là không phải phương người vậy. Chúng em nhờ ơn trên được cầm quyển sách trong tay, biết giảm ba chữ, há lại có ý tưởng muốn kiêu-căng phân-biệt với người thường ru ?

Phong-hội ngày càng mở-mang, nghề-nghiệp và trí-não cũng ngày càng thay đổi, em xin biểu-đồng-tình cùng ông. Ông lại có thêm rằng : « Nghề-nghiệp và trí-não đã thay đổi thì cái sự hành-vi tất nhiên có về lạ thường », thật thế, lạ thường lắm, lạ thường đến nỗi nhiều ông có phẩm-trước Triều-đình ban thưởng đã làm nhiều điều đáng nực cười thay ! Sự hành-vi của các ông Hàn ông Bát hình như thay đổi một cách đặc-biệt, xét như các em, trên nhờ ơn Bảo-hộ dạy dỗ, dưới nhờ ơn cha mẹ nuôi nưng, lạm dự chút học mọn, trí-não cũng có thay đổi đôi chút, song chỉ là phần học-thức mà thôi, chứ thật quả sự hành-vi của bọn nữ-lưu chúng em không có về cai là lạ thường cho lắm cả Văn-minh càng ngày càng tấn-bộ, thế mà không hề sao nhãng bổn phận nữ-lưu, không có làm điều phi-thường thì cũng không có chi lỗ rằng sự hành-vi của chúng em là lạ vậy. Học-vấn ngày càng mở mang, bọn nữ-lưu không nhường chi bọn tu-mi, cũng bằng này chục nọ, tuy vậy chúng em thường vẫn giữ tư-cách nữ-lưu Nam-Việt. « Ở đời này bệnh hiếu danh đã lan to », ông nói rất phải. Ông lại nói kế rằng : « Ngày nay phường cân-quắc cũng không nhường gì bọn mày râu » tưởng ông sơ lầm qua. Ông tự cho chúng em miếu danh mà xin thẻ-bài kim-bội, ông bế cái lầm lầm thay ! Cái danh chúng em không phải là ở cái thẻ-bài kim-bội vậy. Hay là ông cho chúng em hiếu danh vì sự học-thức nhỏ mọn kia chăng ? Hay là hiếu danh nên mới đi làm nghề gõ đầu trẻ chăng ? Như thế chúng em sẵn lòng chịu cái tiếng hiếu danh của ông tặng cho ; chúng em cũng đỡ thẹn với lương-tâm vì chúng em bởi bổn-phận nên phải chịu tiếng hiếu danh ? Hiếu danh như thế còn hơn là những kẻ hiếu danh không đáng đeo thẻ-bài mà thường vẫn để luôn trên ngực để lòe người ! Như thế ông có cho là hiếu danh không ? Chúng em dã cẩn vững quyển sách trong tay, há không rõ thẻ-bài và kim-bội là gì ru ? Hà lại không biết rằng thẻ-bài chỉ để riêng cho các quan đường hay thuộc ở Kinh và các quan tỉnh đeo để liệu ra vào trong Nội cùng là các bà nữ-quan hầu hạ trong cấm cấn ru ? Song ông chưa nghĩ tới rằng ở ngoài dưỡng thường hay vẫn được mục-kích các ngài cũng có thể bài, thế thì như ý ông cũng là các quan đường và thuộc để đeo lên vào Nội, chẳng hóa ra nhiều lắm ư, trong Nội xếp đầu cho hết được ? Tưởng ông hãy nên giải nghĩa cẩn của ông cho những ngài nào đã có bài ngà xưa nay thường hai bữa vẫn đeo, rồi hãy nói cho chúng em là người chưa được hưởng-thụ cái danh-dự ấy !

(Còn nữa)

Nguyễn-thị-Bích-Ngọc (Huế)

Cuộc điều-tra về việc làm tự-diển Việt-Nam

Những tiếng « nửa chữ nửa nôm » nên dùng thế nào ?

(Tiếp theo)

« Trong khoảng thời gian » Tuổi nghĩa là buổi, giờ ; gian nghĩa là trong khoảng, ở chặng giữa ; sao lại còn thêm « trong khoảng » vào nữa làm gì cho nó dư chữ dư nghĩa ? Câu ấy mới xuất hiện đây, còn có thể chữa đổi được, sao mà thấy các nhà ngôn luận và các nhà trước-tác cũng vẫn dùng một cách dở-dang như vậy ? Tiếng nói nước ta nguyên đã sẵn có những câu, như : « Trong đây p.ut, Trong đây lát, Trong phút chốc, Trong một chập, v. v. » ; tưởng bấy nhiêu câu ấy còn thiếu thốn gì nữa mà phải đi mượn một câu mới nữa, lạ lùng, nghe khi ôm-ờ như thế ?

« Trong khoảng khoảng gian » (cũng hơi giống như câu trên « trong khoảng thời gian » vậy ?) Tuế thì những câu : « Trong khoảng thanh không, — trống không, — trong lòng v. v. » ; tưởng cũng chưa đến nỗi cũ-kỹ, tôi-tân gì cho lắm, mà phải cầu kỳ, đi mượn một câu chưa quen tai, chưa quen oc, nghe ra hơi ngượng-ngùng như kia ?

Cho đến như những câu « Thời giờ, dã thời lại còn giờ ; « Tuổi-buổi », dã thời lại còn buổi. Tuế mà vẫn thay các nhà văn-sĩ dùng luôn.

« Giàu sang phú qui » Phú là giàu, qui là sang, ma sao lại còn phải kèo cả bốn chữ (vừa chữ vừa nghĩa) vào một lúc mới được ! Thấy có lắm nhà văn-sĩ dùng đến chữ « sang qui, và qui sang » nữa mới lạ ! may sao chưa thấy ngài nào dùng đến câu « giàu phú, và phú giàu », Vậy, khi nào để nói « Phú qui » thì nên bớt cái « Giàu sang », còn hễ đã nói « Giàu sang » rồi, thì phải bớt câu « Phú-qui ».

« Hiếu thảo » Hiếu nghĩa là thảo, là thường nói câu « Thảo cha ngay chúa » tức là Hiếu phụ mẫu (cha mẹ nói chung) Trung quân-vương ». Thế thì hà tất nói « Hiếu-thảo » làm gì cho nó dư chữ dư nghĩa. Nói « Hiếu » hay là « Thảo » chỉ một bên cũng đủ rồi.

« Ước hẹn », Ước là hẹn ; vậy, hễ nói « ước » thì dừng « hẹn ».

« Kẻ thức giả » Thức là sự biết, sự hay : già là một tiếng chữ thế cho vị người, nghĩa là kẻ « Thức giả » là người biết điều, kẻ biết điều ; đã có chữ « giả » rồi thì không nên đeo thêm chữ « kẻ » làm gì nữa. (Thức giả. Muốn cắt nghĩa là kẻ có kiến-thức cũng được)

« Xuất ra, nhập vào » về sự tính toán số sách, ta hay dùng chữ « xuất ra » và « nhập vào », đã xuất lại còn ra, đã nhập lại còn vào, thành ra dư chữ dư nghĩa ; tưởng nên dùng cho dứng nghĩa-lý, thì « Chi xuất » và « Thâu nhập » mới phải.

« Rực rỡ uy hoàng » Huy hoàng nghĩa là rực rỡ rồi, không nên kèm thêm vào làm gì nữa vô ích. Như muốn nói « Huy hoàng xán lạn » thì đừng nên thêm « Rực rỡ chói chang ».

(Còn nữa) Phương-Đình, Tourane.

Tin sau cùng

Kho chứa hàng bị cháy

Kho chứa hàng ở hải-cảng Bône xứ Algérie bị hỏa-tai. Tổn hại nhiều lắm.

Bay không dùng động-cơ

Phi-hành-gia Pháp tên là Thoret, bay bằng một chiếc máy bầm động-cơ lại, được hai giờ, cao hai trăm thước.

LỢI-DỤNG HƠI NƯỚC Ở CÁC MIỀN NÚI LỬA ĐỂ LÀM CHO MÁY CHẠY

Mấy năm trước đây ai ngờ hơi nước ở miền núi lửa bốc lên lại có thể dùng để làm cho máy chạy được. Ngày nay việc ấy là một việc thực có rồi. Mới đây một nhà đại kỹ nghệ nước Ý là hoàng-thân Genori Conti có trình bày tại cuộc hội-nghị Thực-nghiệp Hóa-học về việc lợi-dụng cái hơi nước ở miền núi lửa bốc lên.

Ở những chỗ nẻ tại miền gần núi lửa ở phía nam thành Pise, trong các khu đồng lầy ở Toscane thường có thứ hơi ấy bốc lên từng cột trắng trắng, cao tự mười đến hai mươi thước.

Hơi ở trong chỗ nẻ bốc ra kêu phình phịch hình như tiếng máy chạy bằng hơi nước như vậy thì biết hơi bị nén ở dưới mạnh lắm.

Cái nhiệt độ thường từ 105 đến 120 độ. Nóng nhiều hay nóng ít, cái độ là tùy nước sinh ra hơi ở chỗ đó nóng nhiều nóng ít. Người ta xét ra nước ở vào chỗ sâu độ ba kilomètres, thì sôi lên như đun vậy. Ấy các mạch nước nóng cái cần-nguyên nó cũng như thế.

Trong năm 1818, người ta đã dùng hơi nước của núi lửa ở Toscane để chế chất acide borique, vì xét ra trong hơi nước ở miền núi lửa có chứa chất ấy nhiều lắm, đều nay lại dùng chế động-lực để làm cho máy chạy. Từ năm 1916 ở Larderello (Toscane) đã có một nhà máy chuyên về việc ấy. Trong nhà máy ấy có ba bộ máy quay, mỗi bộ sức mạnh được 2.5 0 kw, đều nhờ sức hơi nước tự-nhiên mà chạy được. Song ta cũng phải nói, rằng muốn lợi-dụng cái hơi nước không phải là cứ hưng lấy hơi ở chỗ nẻ lên mà dùng đâu, người ấy cũng phải đào thêm tồn nhiều công phu làm mới được việc. Cứ như công việc đã làm được ở Larderollo ngày nay, thì mỗi giờ lấy được 150.000 kilos-vapeurs, mà ve sau đào thêm được nhiều nơi nữa, thì cái động-lực lợi dụng được lại còn nhiều hơn.

Hiện nay người ta đương kế-cứu ve việc lợi-dụng hơi nước ở các miền Vésuve và Etna cùng ở các miền núi lửa ở Océanie và Nhật-bản.

Cuộc thi thơ

Của Nhóm-trị-Quyên nữ-sĩ

Thơ

MCCCXLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu cổ người kìm tưởng tượng trông
Sâu Lý tụng huyền thành quách Việt,
Nên Lê trở điện núi non Nùng.
Nước còn lai láng nên Thủ-Tử,
Cây vẫn bùm tum gốc Lạc-Hồng.
Ấn Á tuy chưa nên học-giới,
Giới chung tôn-giáo một lòng chung.

Nguyễn-phi-Hồng
Vân-hoàng, Hưng-yên.

MCCCXLII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Cửa Giám tôn-nghiêm vững tựa đồng.
Tự Lý Trần Lê bia chứa cũ.
Khắp Đông Nam Bắc đạo còn sùng
Thấm dòng hóa rủ nghiên sông Nhị,
Giữ mực hoa phong bút núi Nùng.
Mấy lớp cung tường nên lễ nhạc,
Dấu thơm riêng cuả học tiên rồng.

Nguyễn lương-Tài
59, Rue Hà-trung, Hanoi

MCCCXLIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh xuân thu vẫn kính trông.
Rượu lễ hai bầu say đạo vị,
Hương thơm một nén ngát văn phong
Nhị-hà đầy cũng năm Thù Tử,
Thái-lĩnh coi như bác Tản Viên.
Trải Lý Trần Lê Hoàng-Nguyễn nối,
Tuy thơi thiết học đổ còn đông.

Nguyễn-văn-Giêu
Làng Xuân-lũng, Phú-thọ

MCCCXLIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ấn thánh cao sâu vẫn nhớ mong.
Nùng-lĩnh non xanh văn vẻ sáng,
Nhị hà nước thắm đạo huy thông.
Bốn triều khoa bảng in bia đá,
Một mối xa thư dựng cột đồng.
Học cũ đổi ra trường học mới,
Văn-minh thịnh hội đổ thêm đông.

Nguyễn-văn-Bình
Làng Xuân-lũng, Phú-thọ

MCCCXLV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu là nơi học tổ chung.
Sân có được màu sương Tử-thủy,
Tường hoa in vẻ nguyệt Ni-phong.
Gây bao đạo đức nên vương đế,
Dựng mấy công danh bậc tướng-công
Bia Lý hãy còn ghi để đó,
Kia nghiên sông Nhị bút non Nùng

Triệu-văn-Hoàn
Sergent n° Mle 1.88 G. I., Hưng-hóa

MCCCXLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu còn nguyên với núi sông.
Vài nhân cung-tường cao trấn Bắc,
Một nền hương-hỏa rạng vẻng Đông.
Gương đời mấy tấm bia sau trước.
Đạo thành bao giờ hội biến-thông.
Thắng cảnh có đó đây đệ nhất,
Hỏi ai hoài cổ lại mà trông.

MCCCXLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu thánh tôn-nghiem đạo thánh [sùng.
Cung Khải lầu Khuê ba cửa rộng.
Sân bia nhà Giám một nền chung.
Tường nương bóng Hạnh hàng cây [rợp.
Hồ thấm sông Thù mạch nước trong
Cơ-chỉ mấy triều nay vẫn trước,
Dù mưa khôn nhạt gió khôn rung.

Phạm-khánh-Toại
Cat-thần, Trực-ninh, Nam-định

MCCCXLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai là chẳng ngửa trông.
Quốc-Giám sân bay nơi thích-diện,
Nhà khoa bia lạc dấu tiên tung.
Mấy từng dụng trước ghi triều Lý,
Ba cửa thông cao ngất nửa Nùng.
Gió Mỹ mưa Âu từng trải mấy,
Cung tường nguyên vững với non [sông.

Phạm-đức-Mân
Cát-chữ, Trực-ninh, Nam-định

MCCCXLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thanh miếu xây nên vọng bái chung
Tơ tưởng hạnh-đàn trên bến Nhị,
Rõ ràng khuyết-lý trước non Nùng.
Trị bình đạo cả xe in lối,
Khoa giáp triều xưa đã tạc công.
Từ Lý đến nay bao thế đại,
Còn gương nhật nguyệt để người trông

MCCCL

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu tôn sùng thành Á-đông.
Chốt vót cung tường in giải Nhị,
Thơm tho trở dậu ngát non Nùng.
Ngai vàng triều trước khi làm hạnh,
Bia đá năm nào buổi hạ công.
Sanh với Xuân-khuê nên thích-diện,
Lãnh-nam còn mãi nếp hoa-phong.

Phạm-đức-Tiệm
Cat-trung, Trực-ninh, Nam-định

MCCCLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cổ miếu thờ đây vẫn chửa vong.
Tiền sĩ bia danha còn lạc đỏ,
Khuê-văn nét bút chửa rêu phong.
Trải bao tuế nguyệt sao không khác,
Dáng lễ xuân thu một tấm lòng.
Hỏi khách văn-minh hay chẳng tá ?
Nhà nho nhang khói rất tôn sùng.

Phạm-bá-Như
Tại dinh quan An Phú-thọ

VIỆC HANOI

Giá bạc.—Kể từ ngày 21 Décembre 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 70

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 21 décembre 1923 :* 3 %. 53.40. — 3 %. Thứ hoàn vốn-dân : 65.30. — 3 ½ %. 83.20. 4 %. 1917 56.20. 4 %. 1918 56.60. — 5 %. 1915-1916 88 15. 5 %. 1920 84.20. — 6 %. 1925 81.

Tin tàu. — Tàu *Orénoque* khởi-hành ở Tourane ngày 20 décembre 1923, qua tới Haiphong ngày 21 décembre, bỏi 14 giờ 50.

Tàu *Orénoque* mang thư sang Pháp đến ngày thứ hai 24 décembre thì ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn, Ba-ngòi và Saigon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 2 giờ 7 phút tối 23 décembre.

Quan Toàn-quyền đi du-lịch tại Hạ-long. Đáng lẽ ngày mai quan Toàn-quyền xuống Haiphong rồi đi ngoạn cảnh vịnh Hạ-long, nhưng nay ngài lại hoãn đến hôm chủ-nhật 23 décembre này. Buổi trưa hôm ấy quan Toàn-quyền cùng với quan đại ủy Bernard sẽ đến dự tiệc của các nhà Cựu chiến-binh.

Hội-đồng Bảo-hộ. — Hội-đồng Bảo-hộ đã họp ngày hôm qua, có quan Thống-sứ chủ tọa. Trong những việc đã xét tới có những việc sau này :

Giảm thuế cho những người bị lụt ở Bắc-kỳ ;

Trang trải việc Roquaes kiện chính-phủ Bắc-kỳ ;

Tờ hợp đồng của chính-phủ Bắc-kỳ với công-ty chở thư-từ ở các đường thủy Bắc-kỳ ;

Việc phân địa-giới thành-phố Nam-định ;

Mấy việc xin khẩn đồn-điền ;

Việc bán đất ở tỉnh lị Thái-nguyên, ở thành-phố Nam-định ;

Việc làm cống ở đường Carnot Hanoi ;

Tờ hợp-đồng mua thực-phẩm cho các trường học ở Hanoi ;

Tờ hợp-đồng mua bảy cái xe ô-tô Berliet cho Nhà-nước ;

Tờ hợp-đồng mua vải mùng để buộc thuốc cho các nhà thương Bắc-kỳ ;

Việc M. Hoàng-đình-Vinh là đội xin nhập-tịch dân Pháp ;

Trong kỳ Hội-đồng bảo-hộ ấy, quan Thống-sứ có nói cho Hội-đồng hay về những việc trợ cấp cho các dân bị lụt như sau này :

1° Khi mới xảy ra nạn thủy-lạo thì Nhà-nước đã cấp cho những người bị lụt hoặc tiền hoặc gạo hoặc thóc giống. Nhà-nước lại lập ra cách cứu bần là tu-bổ đê lại mà cho mỗi người một ngày là 20 xu hay là 25 xu tiền công. Tiền phát chẩn hết là 27,605 đồng và tiền tu-bổ đê hết 90.183 $.

2° Những người ở miền lụt được giảm thuế hoặc miễn thuế cả. Về điều đó thì các quan đầu tỉnh xét dịch thực rồi mới miễn thuế hoặc giảm thuế cho. Về khoản ấy đến nay công được là 12 vạn 5 nghìn đồng.

3° Sau nữa số tiền quyên về việc nước lụt thì quan Thống-sứ đã gửi đi các tỉnh, do quan Tây phát thẳng cho những người bị nạn mà phát dần, tùy theo với sự thiếu thốn hằng ngày là vì phải để dành một phần to phát trong mấy tháng hai, ba, tư tây trước vụ chiêm này. Số tiền quyên thu được 42.000 đồng.

Nói tóm lại thì số tiền chi-phí về việc thủy-lạo là 30 vạn đồng mà trong số ấy thì 25 vạn của sở dự toán Bắc-kỳ.

Quan đại-sứ Hoa-kỳ đi Vân-nam. — M. Schurman Đại-sứ Hoa-kỳ tại Bắc-kinh, sáng hôm qua có đến yết-kiến quan Thống-sứ Mongguillot tại qui-phủ. Rồi ngài có đến thăm công-tử Hồng-xa Vân-nam thì ông quản-lý công-tử ấy là M. Chemin-Dupontès có ra nghênh-tiếp ngài.

Quan đại-sứ cùng với Schurman phu-nhân có đi xem bảo-tàng-viện của trường Bác-cổ thì có quan quyền độc-học Aurousseau nghênh-tiếp rồi ngài lại xem cả thư-viện trường ấy nữa.

Buổi tối hôm qua đại-sứ đã đi chuyến xe lửa riêng lên Vân-nam phủ.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES », mỗi gói. 0p.08

Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10

Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp bai mươi điếu. . . . . 0 . 20

1927

Việc bầu-cử viên đại-biểu dân Pháp tại Bắc-kỳ. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa thông-tư cho các quan cai-trị dẫn tỉnh làm lại sổ bầu-cử một viên đại-biểu cho dân Pháp tại Thượng Hội-đồng thuộc-địa. Chừng nội tháng năm tây thì bầu.

Bệnh-viện Curie tại Hanoi. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa cấp cho bệnh-viện Curie tại Hanoi là viện chữa các bệnh ung độc *cancer* một số tiền là 5 vạn đồng. Chắc rằng khi bệnh viện này lập xong rồi những người ngoài-quốc mắc bệnh ấy cũng phải đến đây mà chữa.

Sở du-lịch. — Sở du-lịch sang năm sẽ có hai chiếc *canot automobile* ở vịnh Hạ-long và một chiếc ở hồ Ba bể. Quan Toàn-quyền đã cho trích ở số dự-toán Đông-pháp năm 1924 lấy ba vạn đồng để mua các máy ấy.

Bán công-thổ. Sáng hôm nay hồi 9 giờ tại tòa Đốc-lý đã bắt đầu bán công-thổ của thành-phố cả thảy 39 lô. Người đến mua đông lắm, nhiều lô bán được một cái giá cao mà không ai ngờ đến bao giờ.

Cuộc đua ngựa. — Trong số báo hôm kia, bản quán có đăng chương-trình về cuộc thi ngựa ngày chủ-nhật 23 Décembre này. Nay xin nhắc lại rằng đó là cuộc thi ngựa ở Haiphong chứ không phải là ở Hanoi.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi báo chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chữa lại chỗ nào thì biếu rõ rằng vào đây, và gửi theo hai hào (0$ 25) bằng tem thư (nếu) để chữa lấy giấy quán khác.

Nếu không gửi tiền theo thì cứ để người nhà cứ hoặc phải trả nhà báo.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo, 15 chân-kính
Mũi và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 14 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
2009



Savon Cadum

Savon tinh anh, như
SAVON CADUM
thì lấy làm hữu ích cho vệ-sinh đa người.
Và lại savon này tiện làm gì người ta cũng nỡ tới cung, không bỏ chúc nào, mà lại lâu gần bằng hai cục savon thường.
Giá mỗi cục Savon Cadum là Hai quan tiền Langsa
2 f. 00

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Xin nói để các qui-khách biết rằng, tối thứ bảy 22 décembre 1923 này diễn lại tích :

CHU MAI THẦN

Tích này mới diễn tháng trước, các ngài đi xem ai cũng chịu cho là hay vì từ đầu đến cuối, toàn tình giọng hát chèo, lại có cả giọng ca Huế nữa.

Lần này các vai đào kép muốn phô tài, tinh nguyện hết sức ra tro, vì đã ghim vai nào vai ấy, để hiến qui khách một cuộc hoan toàn đích đáng.

Tối thứ sáu 21 décembre 1923

Diễn hai tích :
Tích thứ nhất :
TỪ-THỨC NHẬP THIÊN THAI
(Hát chèo)
Tích thứ hai :
CAO-LŨNG PHÁ
THIẾT HÒA XÀ
(Trẻ-con diễn)

Tối thứ bảy 22 décembre 1923

CHU-MAI-THẦN

Các vai đào kép đua nhau thi tài diễn tích hát nay :
Kép Trân, đóng vai Chu-mai-thần
Kép Thịnh, — Tuần-ty
Đào Tửu, — Vợ Huế.
Đào Tuất, — Vợ Chu-mai-thần, sau đào Nhã đóng thay vợ lẽ Tuần-ty.
Kép Vượn đóng vai Hề.
Kép Long, và Vượn, đóng hai người hầu Tuần-ty

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có lời cao-bạch của bản-hiệu, đến khi về nhà lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đặng, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời khuyên trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày-đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ.

• Nhà Bán-thuốc Ed Montes có đóng-bộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
Ed. MONTES,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Lễ phật-thệ. Sáng hôm nay tại tòa Thượng-thẩm, M. Nicolas đã làm lễ phật-thệ nhận chức phó chưởng-lý thay M. Carde cử làm chánh tòa Sơ-thẩm ở Haiphong và M. Legaye cũng làm lễ phật-thệ nhận chức Biện-lý thay M. Couzet về nghỉ ở qui-quốc.

Tòa Thượng-thẩm. — Phiên án hôm qua tòa còn xét những việc này :

Hối lộ. — M. Trần-thúc-Nhuận là công-chi-sư chuyên-môn cán-sự (agent technique des T. P.) trong khi tòng-sự ở Cao-bằng bị thưa là thông đồng với những dầu phu mà ăn tiền, phải tòa Nam-án tỉnh ấy phạt 3 tháng tù án treo và 100 đồng. Nay, chống án, tòa Thượng-thẩm xét xong tuyên án tha cho, vì không đủ chứng-cớ.

Trốn. — Dương-toàn-Địch phải tù, đương lúc đi làm cỏ-vẻ bỏ trốn, tâm mã mãi mới bắt được. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên ấy 1 năm tù. Tòa Thượng thẩm y án.

Đày tờ bất trung. — Tên Phạm-Can tức Sinh làm với chủ được ít lâu ăn cắp tiền và đồ đạc rồi trốn đi. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Can 3 năm tù. Tòa Thượng-thẩm giảm xuống 2 năm.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hải-dương phạt tên Ng-v-Ước và Ng-v-Yêm mỗi tên 8 năm khổ-sai về tội ăn cướp nhà một người tên là Trần-v-Kế. Tòa hưởng-ứng án y án.

Trốn sưu. — Tòa Nam-án tỉnh Thai-bình phạt tên Phạm-v-Điểm tức Điện 2 năm tù và 5 đồng về tội trốn sưu không có tuế tuy-thân. Tòa Thượng-thẩm giảm tội tù xuống 4 tháng và y tiền phạt.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Ng-v Kinh, Ng-v-Hiền, Phạm-Khôi tức Coi và Phạm-v-Mão mỗi tên 5 năm tù về tội ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm y án phạt hai tên trên và giảm hai tên dưới xuống 3 năm tù.

Giáo-chức bực thành-chung. — Số các giáo-viên bực thành-chung ở Đông-pháp được vào sở tháng thường trong năm 1924 định như sau này :

Giáo học hạng nhì.	1
Giáo học hạng ba.	5

Cuộc đánh số Hồng-thập-tự. — Cuộc đánh số lấy đồ của hội Hồng-thập-tự Pháp trước đã định vào tháng cuối năm 1923 thì mở, nhưng nay lại hoãn vào ngày chủ-nhật 20 janvier 1924.

Trường mới. — Nay đặt tại làng Ngoại-châu huyện Hoàn-long (Hà-đông) một trường Sơ-đẳng yếu lược.

Tiền cấp cho các chủ đồn-điền Tây. — Chiều hôm qua, Hội-đồng xét khoản tiền cấp cho các chủ đồn-điền Tây đã họp tại phủ Thống-sứ, chính quan Thống-sứ chủ-tọa. Những chủ đồn điền xin trợ cấp có đến ba mươi lá đơn. Số tiền cấp nghe đâu định là 12.000 đồng.

Ai có mộ để ở đất của chùa Thái bình ? — Ai có mộ để ở đất của chùa Thái-bình (Hoàn-long) đã lâu năm nên mau đến mà cất đi, hạn trong ba tháng kể từ ngày 1 tháng 11 tây này trở đi. Nếu hết hạn ấy nhà chủ không cất đi thì nhà chùa sẽ bốc mà quy vào một chỗ cho ròng đất.

FAMILY-CINÉMA
29 và 31 Phố hàng Buồm Hanoi

Bắt đầu thứ bảy 29 Décembre 1923

RẠP CHỚP BÓNG FAMILY-CINÉMA
Ở Phố hàng Buồm, Hanoi, chiếu phim ảnh Tiểu-thuyết 12 hồi

LE GANT ROUGE
Mỗi tuần lễ chiếu bốn hồi
Chương-trình từ thứ bảy đến thứ ba chiếu hai hồi
Chương-trình từ thứ tư đến thứ sáu chiếu hai hồi

Việc làm phúc bọc mọ ở nghĩa-địa Bạch-mai. — Số tiền quyên được từ ngày mồng một tháng tám đến ngày mồng mười tháng mọt tư, của các ông các bà có lòng từ thiện cúng như sau này :

Ba Muôi-ký, phố hàng Da, 6 p.; bà Hai, phố hàng Cót 50 12.1 p.; bà Trường, phố hàng Giấy, 3 p.; bà Thanh, phố Lò-đúc số 37, 2 p.; bà My-trạch, phố hàng Gai, 2 p.; M. Thuận-khoái, 10 p.; bà Mi-Tanh, ngõ Nhà-thờ, 5 p.; bà Tân-hưng, phố hàng Bông, 3 p.; bà Thuận-tín, phố Lò-sũ, 6 p.; mụ Mi-chương, phố hàng Bông, 1 p.; cụ Thiên, số 37 phố Felonneau, 1 p.; ông Ng-trọng-Tiến, phố Felonneau số 37, 2 p.; ông Bạch-thai-Bưởi, 60 p.; bà Bùi-thị-Sửu, 5 p.; hiệu Phan-hoa-thanh, 5 p.; bà Phủ, 5 p.; ẩn-danh, 5 p.; ông Đàm-v-Vị, ngõ Nhà-thờ, 2 p.; M. Phúc-mỹ, phố Takou số 42, 2 p.; M. Sinh, phố hàng Trống số 56, 1 p.; bà Tư nước-mắm, 15 p.; M. Nguyễn-Mậu, phố Catinat số 18 (Saigon), 3 p.; bà Chưởng-Mễ, Quai Clémenceau số 164, 2 p.; bà Thăng-xương, phố hàng Đào số 9, 3 p.; bà Sinh-long, phố Bắc-ninh số 74, 1 p.; một người ẩn-danh, 0 p. 30; bà Ng-thị-Hai, phố Yên-ninh, 1 p.; M. Hoàng-v-Chính, phố Đỗ hữu-Vị, 0 p. 50; M. Ng-xuân-Lan, phố Đỗ-hữu-Vị, 0 p.50; M. Vũ-đức-Dậu, phố Jambert số 11. 0 p. 50; một người ẩn-danh, 0 p 50; bà Đông-thịnh, phố Đỗ-hữu-Vị số 46, 1 p.; M. Nguyễn-văn-Khuông, 10 p.; M. Dương-trọng-Siêu, đường Quan-Thánh số 34, 0 p.5 ; bà Bạch-thị-Hạ, phố Takou số 36, 0p.5 ; Vạn xuân, số 12, 18 rue des Pipes, 1 p.; hiệu P. ũ-vinh, phố Thuốc-bắc số 107, 0 p. 50; M. Ng-v-Lương, phố hàng Mã số 24, 0 p. 50 ; Thịnh-an-đường phố Takou số 7, 1 p.; M. Lộc, phố Quan-thánh số 92, 0 p.50; bà Ba-Qui, phố hàng Bún, 0 p.5 ; Đồng-tập-phương, 1 p ; bà Đỏ và Trần-phúc-Lân, phố hàng Than, 3 p. 50; hiệu Chương-thái, phố hàng Giấy, 1p.; M. Hoàng-v-Vinh, phố hàng Hương, 6 p.; bà Chũ, p. ở Quan-thánh số 74, 6 p.; cụ Đỗ, phố Thuốc-bắc số 5, 3p.; bà Sáu, phố Quan-thánh, 0 p. 50; cô Sáu, phố Quan-thánh, 0p.50; bà Mai, phố Quan-thánh, 0 p. 50; bà Hai, phố Quan-thánh, 0 p.50; bà Tư, phố Quan-thánh, 0 p. 2 ; hiệu Phúc-long, 1 p ; bà Cầm 1 p.; M. Ng-đình-Ngọc, 0 p 60; bà Ng-thị-Thục, 2p.; bà Năm, ngõ hàng Mã-may số 94, 1 p.; M. Ng-đình-Tiêu, 0 p 30; bà Ngô-thị-Trang, phố hàng Nâu, 30p.; bà Lê-thị-Ngoạn 1 p.; M. Lê-v-Lợi 0 p. 50; Ng-v-Dần, 0 p 10; cô Tư Tý, phố Bắc-qua số 16, 1 p.; Lai-Vy, 0 p. 5 .. MM. Lê-xuân-Quảng, 1 p.; Nuôi, 0 p 20; Lai-Vinh, 0 p. 50; Lai-Trọng, 0 p. 10 ; Lai-Tin, 0 p. 50 ; Lai-Kinh, 0 p. 10 ; Hương-Nôn , phố Lò-đúc, 3 p.; ông Phan (làm ở nhà thương) phố hàng Bông số 69, 3 p.; bà Ba, bán tạp hóa phố hàng Giấy, 3 p.; bà Thọ-nhuộm, phố Yên-ninh, 1 p.; bà Ba, phố hàng Đào, 0 p. 50. Cộng là 246 p. 40.

Mme Leroy lai cảo.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tòa-án Trừng-trị. — Phiên-tòa ngày thứ năm vừa rồi xử những việc như sau này :

Phạt tên Trần-văn-Vinh bốn tháng tù vì bỏ việc ; Vũ-văn-Dương, Đinh-viết-Cốc, và Đinh-như-Đệ, mỗi tên phạt 100 quan về việc đốn gỗ không hợp cách thức và lấy quá ra ngoài giới-hạn mà mình đã được phép ; Ng-văn-Can phải bốn tháng tù vì bỏ việc ; Trần-văn-Phúc ăn cắp của một người Tây năm đồng bạc phải phạt giam một tháng ; Mai-văn-Thọ phải phạt giam 20 ngày về tội đi-đăng ; Lang-Tai đã phải trục xuất cam ngoài ma còn bỏ về phải một tháng tù ; phạt tên Ung-a-Của 12 quan và một tháng tù về việc buôn lận 75 thùng dầu hỏa ; phạt tên Trần-văn-Hân hai tháng tù vì bỏ việc, Kam-ving-Yêc phải phạt 16 quan ăn trọo về việc đánh người bị thương là tên Kế-tin ; Điệu-Phi phải phạt bốn tháng tù về tội phải đuổi ra khỏi địa-giới mà còn lẩn về

Một tấm gỗ rơi vỡ đầu. Mười giờ ngày thứ tư người phu tên là Cúc-văn-Đăng, 25 tuổi ở Lạc-viên, đang loay-hoay làm việc dưới tàu « *Hoedic* » thì bị một tấm gỗ rơi vào đầu. Quan thầy-thuốc ở tàu *Hoedic* buộc thuốc xong thì người ấy về nhà tĩnh dưỡng.

NAM-ĐỊNH

Lời bá cáo của hội Học-giới bảo-trợ. — Kỳ thi quốc văn dịch thuật (Traduction et adaptation) Hội Học-giới bảo-trợ tại Nam-định có nhời bá cáo để chư-tôn biết rằng :

Nay bản hội có mở một kỳ thi quốc văn dịch thuật, là dịch một bản hài-kịch của bực danh-sĩ bên Âu-châu biểu tự « Racine » tiên-sinh, đã mục là : « Les Plaideurs ».

Quan phó Công-sứ Nam-định là M. Crayssac sẽ làm chủ tọa hội-đồng kiểm duyệt.

Bản nào hay nhất thì Bản hội xin huyền thưởng 20 đồng (hoặc biếu một đồ vật gì làm kỷ-niệm cũng đáng giá số tiền ấy) và đem in để các hội-viên học sinh lớp Thành-trung diễn kịch.

Môn tiền thưởng tuy là nhỏ mọn, song các văn-sĩ nhân được một dịp để trổ tài học thức, trước là vì việc công-ích giúp cho học giới tiến bộ, sau là chúng tôi được hân hạnh ma hưởng một cuộc diễn kịch có lý thú. Vậy xin chư-tôn nên lòng giúp đỡ.

Các vở dịch xin gửi cho M. le Président de la société de Patronage des écoles publiques de Nam-định, đến ngày 31 Janvier 1924 là hết hạn.

(Xem tiếp ngày thứ tư).

VỞ TUỒNG
« NGƯỜI BIỂN-LẬN »

Của Molière Tiên sinh
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Một bên Pháp-văn, Một bên Dịch-văn

Giá bán : 0 $ 50

Bán tại nhà M. Lê-hữu-Phúc, số 56, phố hàng Bông (Rue du Coton, Hanoi).

Xin đính thêm tiền cước.

TẠI HỘI VIỆT-NAM PHỤC-ÂM
ở phố hàng Thiếc, số 49, Hanoi

Ông linh-mục Bois về Pháp đã sang, ông cùng ông Vũ-tam-Thát lại bắt đầu làm việc như thường, chủ nhật nào vào hồi 7 h. 30 tối cũng có diễn-giảng về đạo kỷ-tử và những khoa luân-lý ở tại nhà hội.

3737

CÓ NHÀ BÁN

Phố Hai Tượng, số 2, (đang sau nhà cô Bé-ký, phố hàng Bạc).

Ai muốn mua, thì hỏi ở đấy.

3736

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài qui đang báo mua thì gửi tiền cho ; bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. • Mua báo tính tới tận hoặc mồng một tháng tây trở đi báo gọp.

Rượu bổ-đào:

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Hội-các phụng lời chỉ-dụ rằng :

Chiếu-cơ đại được tâng của MONTES gửi dâng, có chữ viết một thứ rượu bổ đã tăng ngự dụng qua rồi hay, đáng nên gia thưởng, trước tặc phẩm thị phải cho qui được phòng chế-dâng để tế thanh-yết.

Khâm thử.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiên-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư về báo này.

58 '6

BÌNH SƠN LÃNH YẾN

(Chuyện một cô nữ-thần-đồng mới lên 10 tuổi, mà đã có tài văn-thơ nhà ngọc phun châu, khắp các quan trong tòa Hàn-lâm, đều phải bái phục. Thiên-tử phong cho là « Hoàng-văn tài-nữ » lập lầu kén chồng, lại ban cho một cái roi kim-như-ý, hễ công-tử nào dám hôn-hào xắc-lào thì được phép đả-tử. Sau vì một sự kén chồng ấy mà sinh ra nhiều chuyện rất lý-kỳ.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Sơn-hiền-nhân còn đang cầu lý thì nàng *Sơn-đại* đỡ lời mà rằng :

Xin thân-phụ cùng các quan bất-tất phải nói như thế. *Đậu* tiên-sinh đã nghi là thiên-tử sủng-ái và thân-phụ dụng tình quan-thông thì xin *Đậu* tiên-sinh tự ra một câu đề-mục gì để cho tiện-thiếp làm, tự-khắc sẽ phân biệt được thực giả.

Triệu-công nói :

— Nàng nói rất có lý ! Ấu là *Đậu* tiên-sinh ra một câu đề-mục, thử xem nàng có làm được hay không, để khỏi ai còn nói lôi-thôi nữa !

Đậu quốc-nhất nói :

— Tôi phụng chỉ khảo hiệu, có lẽ nào dám ra đề mục.

Tông-tín liền nói :

— *Sơn* tiểu-thư đã tình-nguyện xin làm thì *Đậu* tiên-sinh cứ ra đề-mục chữ sao, can chi mà ngại ! Nếu không như thế thì cái lòng nghi-ngờ của mọi người, quyết không bao giờ gỡ-bỏ phá được.

Triệu-công nói :

— Phải đấy ! cứ ra một cái đề-mục, tự khắc biết được thực-giả, khỏi phải nói lôi-thôi.

Đậu-quốc nhất đưa mắt nhìn *Tông-tín*, rồi nói :

— Biết ra đề-mục gì bây giờ !

Tông-tín chạy lại bên cạnh *Đậu-quốc-nhất* rồi sẽ bảo rằng :

— Việc chi phải tìm đề-mục nào, đem ngay cái câu-đối của là hôm trước không đối được ấy mà nhờ *Sơn* tiểu-thư đối cho.

Đậu-quốc-nhất được *Tông-tín* nhắc cho, mới hớn-hở mà rằng :

— *Sơn* tiểu-thư đã bách tôi ra đề-mục thì tôi xin ra, nhưng nếu tôi ra trường-thiên đại-luận, tất lại bảo tôi cố ý làm khó-khăn, vậy có một vế câu đối của tên học-trò nhỏ tôi, nhờ Liễu-thư đối giúp cho. Tiểu-thư đối được thì tôi xin phục là một bậc chân-tài-nữ !

Triệu-công nói :

— Nếu vậy thì mau mau viết ra !

Đậu-quốc-nhất cầm bút viết ra giấy, rồi đưa cho mọi người cùng xem. Các quan xúm lại xem thì là một vế câu đối đúng toàn những thiên-đanh trong bộ sách *mạnh-tử* mà chắp thành câu như sau này :

« *Lương Huệ-vương mệnh-Công-tôn-sửu thỉnh Đăng-văn tại Lý-lâu thượng, tên tam cáo-tử độc Vân-chương* ».

Mọi người xem xong, đều nói :

Câu ấy thì ai đối cho được !

Sơn hiền-nhân hầm hầm nổi giận mà rằng :

— *Đậu* tiên-sinh ác-nghiệt quá ! Vẫn nói khảo ve thơ-văn, cớ sao lại ra câu-đối ! nếu *Đậu* tiên sinh đối được câu này thì tiện-nữ xin chịu thua vậy.

Đậu-quốc-nhất nói :

— Tương-công cho là kỳ-tài, tất đối được những câu mọi người không ai đối được. Nếu mọi người không đối được, tiểu-thư cũng không đối được thì còn lấy chi làm kỳ !

Triệu-công nói :

— Hai ngài chớ tranh luận làm chi ! nàng đưa cho tiểu-thư xem có đối được không, bấy giờ sẽ hay !

Mọi người đều nói :

— Phải đấy !

Tả, hữu liền cầm vế câu-đối ấy đưa đến chỗ nàng *Sơn-đại* ngồi. Nàng *Sơn đại* xem thấy, tủm tỉm cười mà thưa rằng :

Tôi tưởng là câu gì khó-khăn gớm-ghê như câu : *Yên toàn tri đương liễu* (1) kia, chứ như câu này của một bác hủ-nho chắp-nhặt, cái thông-minh nhỏ-mọn ấy, hỏ dễ đã bắt nạt được ai !

Sơn hiền-nhân nghe nói, liền hỏi rằng :

— Thế thì cái câu đối này con có thể đối được không ?

Nàng *Sơn-đại* nói :

Con xin đối để hiệt-vị tiên-sinh xem, cho thêm một trò cười.

Nói xong, tức khắc cầm bút viết một câu đối lại, đưa cho mọi người xem. Các quan xúm lại xem thì thấy câu ấy cũng toàn dùng những thiên-đanh trong bộ sách *Luận-ngữ* mà đặt nên như sau này :

« *Vệ Linh-công khiển Công-đã-tràng lễ Thái-bá tự hương-đảng trung, tiện tiến lý-nhân vũ Bát-đật* ».

Các quan xem xong, ai nấy đều kinh ngạc lạ thường, *Triệu-công* cười ngã người ra, cả *Đậu-quốc-nhất* cũng phải lấy làm lạ, ngảnh lại bảo *Tông-tín* rằng :

— Thật là tài-nữ ! thật là tài-nữ ! Không còn dám nói chi nữa !

Tông-tín nói :

— *Đậu* tiên-sinh chớ vội nói như thế. *Sơn* tiểu-thư đã là người học rộng tài cao, vậy tôi xin ra một vế câu đối, nhờ tiểu-thư đối hộ, tiểu-thư nghĩ thế nào ?

Đậu quốc-nhất nói :

Vừa rồi câu khó như thế mà tiểu-thư đối được rất dễ-dàng, nay lại còn câu gì khó hơn nữa. Thôi thì ta cứu thua đi, kẻo mà lại càng thêm tội.

Tông-tín không dám nói nữa thì *Triệu-công* lại nói :

— *Tông* tiên-sinh đã ngỏ được câu gì thì nên viết ra để đưa cho *Sơn* tiểu-thư xem. Đối được hay không đối được, cho nó rõ rang, bà-tất lại nói những câu hỏ-đố ấy, sau này đến trước mặt thiên-tử, còn biết tâu ra làm sao !

Các quan đều nói :

— *Triệu* tiên-sinh nói rất phải !

Tông-tín liền về chỗ ngồi cầm bút viết một vế câu đối đưa cho mọi người xem.

« *Yên lai nhạn khứ, đồ trung hỉ ngộ thuyết xuân-thu* ».

Các quan xem xong, đều nói :

— Hai chữ *xuân-thu* này có ý nghĩa riêng, thật là khó đối !

Sơn-hiền-nhân nói :

— Những câu tuyệt khó như thế, chỉ đối một câu, cũng đã quá lắm rồi, sao lại còn bắt đối câu nữa. *Tông* tiên-sinh thật là một người đại-ác-nghiệt !

Tông-tín nói :

— Bởi tôi thấy lệnh tiểu-thư là bậc kỳ-tài, cho nên muốn được nghe những lời vàng-ngọc. Nếu tướng-công bẻ tôi như thế thì tôi xin bỏ đi.

Triệu-công vội-vàng ngăn lại mà bảo rằng :

— Không thể được ! Đã viết ra rồi thì tức là quan-hệ đến triều-đình nhỡ-mục, tất phải đưa cho *Sơn* tiểu-thư, thử xem mà nào. Có phải là chuyện nói đùa mà bảo rằng viết ra rồi lại bỏ đi được !

Nói xong, liền sai người đưa cho *Sơn* tiểu-thư xem và bảo rằng :

— Câu này dẫu không phải đề-mục của thánh-thượng, nhưng tiểu-thư thử xem phỏng có đối được hay không ?

Nàng *Sơn-đại* cầm xem, rồi cười mà đáp rằng :

— Câu này ra cũng khéo, nhưng khi nào lại không đối được. Tiện-thiếp xin thử đối một câu để hiệt-vị tiên-sinh xem.

(Còn nữa).

(1) Câu này trong 5 chữ có đủ ngũ hành : kim, mộc, thổ, thủy, hỏa, cho nên khó đối.

THƯỜNG-TÍN

Việc cải-lương. — Làng Tự-nhiên thuộc hạt Thường-tín từ khi tuần thượng-lệnh lập hội-đồng hương-chính đã cải-lương được nhiều việc : nào là sửa sang đường sá cho phong-quang, và hợp phép vệ-sinh : nào là mở trường-học, học-sinh có hơn một trăm người ; lại lập ra một sở đọc báo nữa, mỗi tuần-lễ giảng đọc hai kỳ cho làng mạc cùng nghe, cứ mỗi kỳ đọc báo thì nam-phụ lão-ấu trong làng đua nhau đến nghe vui vẻ lắm. Nghe đâu làng Tự-nhiên này lại muốn xin phép quan trên lập ra một sở dạy công-nghệ để cho dân làng ai nấy đều biết nghề-nghiệp làm ăn.

Nếu quả được như vậy, thì sẽ có ngày được thịnh vượng vậy.

Ng-đình-Sửu lai cảo.

BẮC-NINH

Lời bất tạ. — Chúng tôi có lời lạy tạ các cụ, các ông, các bà, có lòng thương, đi đưa đám, và cho đồ phúng viếng, cùng là gửi lời thăm cha chúng tôi, mất ở phố Ninh-xá, tỉnh Bắc-ninh, trong khi tang sự bối rối, có điều gì sơ suất xin đại-xá cho, chúng tôi được đội ơn.

Bất-hiếu cô-ai-tử Lê-ngọc-Thụ đồng gia lạy tạ.

HẢI-DƯƠNG

Khánh-thành nhà hội đồng.

Hôm 28 ta vừa rồi làng Đỗ-xá, phủ Ninh-giang khánh-thành nhà hội-đồng. Các ông kỹ hào có mời quan Công-sứ và quan Thương, cùng các quan Phủ Huyện ở gần địa hạt đến chứng kiến cho được vẻ vang trong thể. Quan trên đều lấy làm mừng vì đã hơn thấy sự cải lương ở làng này được kết quả như vậy.

Hội-đồng ủy-viên của thành-phố — Hội-đồng ủy-viên của thành phố Hải-dương có những ông này được cử trong hạn ba năm là :

Ủy-viên tây : MM. Deville quan Cai-trị về hưu, điền chủ tại Hải-dương Carbonnez chủ nhà máy rượu Hải-dương.

Ủy-viên nam : MM. Nguyễn hữu-Đắc tổng-đốc hưu-trí, Lê-văn-Long, lãnh binh hưu-trí.

HƯNG-YÊN

Cải-lương thế ư ? — Nói đến cải công cuộc cải-lương ở làng Thiện-phiến chúng tôi thực là đáng chán ngấy. Cái tệ đoan nói ra không xiết. Nay tôi hãy tạm kể những việc thật là đích xác ra sau này :

Bán hoa-lợi long nhãn, của đáng 10 đồng mà chỉ thấy có một ; thiện tiện cố ruộng công và không xin phép ; bán hai cây đa lấy tiền mà tiền đâu mất cả.

Ấy vì thế cho nên tự khi bắt đầu cải-lương đến nay công quỹ làng tôi không lúc nào có được dư tiền. Mong rằng mấy lời này sẽ đến tai quan trên các ngài sẽ xét đến cho dân những điều tệ hại đó.

Một người dân lai cảo

Hỏa-tai. Sáng chủ-nhật, hồi quá 10 giờ phố Cầu-ngang huyện Kim-động bị hỏa-tai, cháy mất mười cái nhà lá, thiệt hại hơn 3000 đồng. Trong số các khổ chủ có một nhà bán nước nắm thiệt hại đến hơn 600 đồng. Duyên cớ vì đâu mà cháy thì chưa rõ, quan trên còn đương tra xét, nhưng cứ nhời người ta nói thì vì một nhà kia, sẩy rơm vô ý, để lửa bén vào rơm rồi cứ thế bốc lên.

HẢI-NINH

Xem trộm báo. — Báo-chương là cái cơ quan mở-mang kiến-thức cho người, nên nhiều người ham đọc hám xem lắm. Báo đã có ích lợi như thế mà cái giá báo lại chẳng là bao, dẫn hàng người nào, cũng mua được cả, thế mà có nhiều kẻ lại có cái tật rất xấu xa khả-ố, là cái tính khôn vặt, thấy báo của người khác lại cứ bóc ra xem trộm trước, thành ra nhiều khi báo chậm vì thế, hay có khi làm mất đi nữa cũng có. Cái thói đó tưởng cũng là cái thói rất đê mạt, ai đó nên chừa.

V. P. lai cảo.

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

BÁN ĐỒN-ĐIỀN

Một cái đồn-điền rộng 650 mẫu tây muốn bán.

Hỏi tại số 54, Phố Strasbourg, Haiphong. 3728

泰 **NAM-THÁI** 南

6, Quai Clémence au — HANOI

ở phố Bờ-sông, số nhà 26, HANOI

Bản-hiệu có bán gỗ lim cây, gỗ lim phiến, gỗ lim xẻ thành khi, các thứ gỗ tạp, gỗ gụ, gạch xây tường và có nhận cả đóng các thứ đồ-đạc và các thứ lối cửa.

Hàng tốt giá hạ.

NAM-THÁI

Kính-cáo

• Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!•

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ **rượu bổ-đào** của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền và rất qui để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe**, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Minh tạ lương y

Tôi phải bệnh chỉ ngót 18 năm, mỗi khi đại-tiện đau đớn khó nhọc, sau được Monsieur A. Chi chủ nhà máy giêm Hanoi, giới-thiệu tôi đến chữa tại nhà M. Chương-Quay Lam, 26, phố hàng Đường, Hanoi, là người đã chữa khỏi ông ta vừa xong, sau tôi đến chữa trong 3 tuần lễ là khỏi hẳn, những ngày đang chữa có thể làm lụng, đi lại, được như thường **không đau không sót.** Chiếu-đại thần **khả-đáng.**

Vậy tôi xin có mấy lời cảm tạ lương-y và giới-thiệu lương-y cùng các nhà mắc phải bệnh ấy.

LƯƠNG-VO-SUNE

Chủ-hiệu Đông-xương-Long

Đại cơ-khí-xưởng Hanoi

N° 65, Phố hàng Bồ, N° 65.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Đã năm mươi năm nay, nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ ích cho họ, nên họ bắt chước mà uống những danh sắt cho đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngấm vào trong thân thể được thì tiết phải chế tạo ra cũng giống như nguyên chất của thứ ấy mới được. Chính một ông đại danh-y là quan Bác-sỹ Rabuteau ở Ba-lê, ngài đã dành-y là ra cách lợi của sắt mà chế ra với thuốc đã ngấm vào trong thân thể ấy thuốc *Dragées Rabuteau* (thuốc đầu nai) thực là công hiệu lạ lùng.

Có bổ dưỡng và lợi, đỏ da thắm thịt, sức lực mạnh mẽ, khỏe mạnh lạ lùng, trong mình không có bệnh.

Ăn uống để tiêu và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.

2066

防海內河

茶名子獅泰金號正

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tầu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là **KIM-THÁI** số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, đã được nhiều quý-khách ngợi khen chè của bản-hiệu thật là hảo hạng, uống rất thơm, vì bản hiệu được nhiều quý-khách có lòng tin đến mua nhiều cho.

Vậy bản-hiệu mở thêm một hiệu tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3, để tiện cho Quý-khách lại mua, và nhân buổi đầu bán ở Hanoi, bản-hiệu có tặng thêm trong một tháng kể từ ngày 19 tháng 10 ta, các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thơ đến hiệu mua từ 1 gói 2 lang trở lên thì bản-hiệu xin tặng riêng một gói chè rất qui ở bản-hiệu để đa tạ các ngài đã có lòng nhiệt-thành với bản-hiệu, sau này xin quý-khách có mua chè, nên nhẫn kỹ các hiệu chè của bản-hiệu như sau này :

KIM-THÁI hiệu sư-tử ; **CÔNG-THÁI** hiệu kỳ-lân và **LÂM-MẬU**, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Xin nhẫn cho kỹ, kẻo mua lầm chè hiệu khác thì sẽ sai như lời bản-hiệu đã nói ở trên, các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI

Haiphong, phố Khách, số 140 — Hanoi, phố hàng Ngang, số 3

代行年本
理昂貴號
賞街真鋪
客駕價在
光三室海
顧採以近華
請利聽人
有便名街
臨請令臺
于君再百
零採開四
茶買夫十
爲各店號
能準在開
皆河狠
有內多

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酪補

J. BLANC *(đệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con.

每時食吉啦每吉啦沒華禮歌咬粉

Bán tại : Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

RUE PAUL BERT, HANOI

SUỐT THÁNG CHẠP TÂY CÓ BÁN CÁC THỨ SAU NÀY :

Hạng mứt tốt nhất kiểu Đại-pháp chế.

Hạng kẹo chocolat, kẹo, mứt nhân hạnh-đào.

Các thứ mứt mến.

Các thứ mứt có nhân.

Các thứ mứt quả chế như men thủy tinh lóng lánh.

Adr. Tél. : MAGAREUNIS — TÉLÉPHONE N° 128

HIỆU

Hâu-tước Sevigné.
Hâu-tước Louis-Jacquin
Mứt « Chien qui saute »
Mứt « Générale du Centre »

Kẹo chứng sáo ngâm nước đá giá nửa cân là : 17 fr. 00

Ngày nào cũng có kẹo ngâm nước đá bán

Rượu nho Mousseux carte blanche « André Gallois » một chai.	7 fr. 00
Một hòm 12 chai.	78 00
Rượu champagne « Léon Chandon Cuvée Royale » một chai.	15 00
Một hòm 12 chai.	174 00

SÀ-PHÒNG DẦU THƠM XOA TÓC, NƯỚC HOA THƠM, SÁP MỠ

SBA

Pachod Frères & Cie LYON

2050

HÀNG MỚI VỀ

Enveloppes và chambres à air xe tay

Vải xanh lợp mui thật tốt khổ rộng 1m20 giá 2$20 một thước

Chục xe, vòng bánh, nan hoa, vân vân.

Các hiệu xe nên mua ngay được giá hạ

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

• POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

DƯƠNG BÁ-TRẠC

ET

TĂNG-KHÁNH-LONG

dit **ĐÔNG-NAM-MỸ**

Dệt lãnh lụa, vải-màn, khăn mặt, đóng giầy tây, giầy ta, va-ly, làm mũ (nón), khăn sếp, ghế mây, và buôn đủ các thứ hàng Bắc-kỳ, bán cắt và bán lẻ.

Tổng cục : Hà-nội phố hàng Bông, số 152.

Phân cục : Sài-gòn đường Catinat, 10. đường Bonnard, 90.

Công-xưởng tại Thái-hà-ấp.

« Hàng tốt giá hạ, qui-khách chiếu cố xin cứ gửi thư về ĐÔNG-NAM-MỸ số 152, Rue du Coton, Hanoi. 2095

LAXO SODYL

Một thứ hạt gạp chất muối của loài quả thì xúi bọt lên.

Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt.

Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.

Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng, như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trẻ, nhọt lở, vân vân.

Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền : 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại :

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi : 30$00

Hạng nhất ta hay đi : 20$00

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

LỜI RAO — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.

Có xe riêng để phòng khi muốn thuê riêng từng chuyến một, ai muốn thuê nên đánh giây thép trước 3 ngày.

Nên đi ngay kẻo mưa đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



THỜI GIỜ XE CHẠY

Ở Vinh đi. — Thứ tư đáp 6 giờ sáng chạy lên Napé ngủ. Sáng hôm sau đáng 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek rồi lấp tàu thủy lên Vientiane.

Ở Thakhek đi. — Sáng chủ nhật chờ tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Khách khách về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hoả 3 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)